

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 24/10/2022

**RỦI RO TRONG NGẮN HẠN VẪN  
CÒN HIỆN HỮU**

## Quốc tế

- Phố Wall có phiên giao dịch khá tích cực trong ngày thứ 6 trước thông tin Fed có thể làm chậm quá trình tăng lãi suất. Chỉ số Dow Jones tăng mạnh 2,47%, chỉ số NASDAQ tăng 2,31% và chỉ số S&P 500 tăng 2,37%. Hầu hết các nhóm ngành đều phục hồi tích cực trong phiên giao dịch.
- Chứng khoán châu Âu có phiên giao dịch biến động nhẹ. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 0,37%, CAC 40 (Pháp) giảm 0,85%. Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Châu Á diễn biến trái chiều.
- Giá dầu WTI và Brent biến động nhẹ trong phiên giao dịch cuối tuần, với mức giảm 1,08% và +1,21%. Trong khi giá nhiều mặt hàng thực phẩm như lúa mì, thịt lợn tăng giá.
- Fed có thể xem xét giảm quá trình tăng lãi suất của mình, thay vì 0,75% có thể giảm xuống còn 0,5% trong phiên điều hành tới đây.
- Dự trữ ngoại hối của Trung Quốc tiếp tục đứng đầu thế giới trong 17 năm liên tiếp, đạt khoảng 3.029 tỷ USD.

## Trong nước

- Vnindex có phiên giao dịch khá tiêu cực trong ngày giao dịch cuối tuần, áp lực bán đã đẩy chỉ số VN-INDEX giảm điểm mạnh trong phiên. Kết thúc phiên, Vnindex giảm 38,63 điểm về mốc 1.019,82 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch đều tăng mạnh so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều biến động mạnh so với phiên trước đó, với mức biến động giảm từ -6,78% đến -0,34% cho toàn ngành. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như TCB, PLX, MSN.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị hơn 438,97 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu như HPG, VHM, VND. Bên cạnh đó, tự doanh bán ròng hơn 212 tỷ đồng, tập trung bán các cổ phiếu như PNJ, ACB, TCB.
- Theo cục Hàng Không, lượng hành khách trong tháng 10/2022 đạt 7,1 triệu khách, giảm 11,6% so với tháng 9/2022.
- Theo tổng cục Hải quan, tính đến hết tháng 9/2022, Việt Nam chi tới 91,16 tỷ USD nhập hàng khóa từ Trung Quốc, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

## Doanh nghiệp

- ACG: Gỗ An Cường báo lãi doanh thu quý III tăng gấp đôi, lãi trước thuế tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ.
- NDN: Lãnh đạo Nhà Đà Nẵng, ông Bùi Lê Duy vừa bị bắt tạm giam.
- BMI: Lợi nhuận trước thuế của Bảo Minh đạt 257 tỷ đồng trong quý III/2022
- SAB: Sabeco dự chi hơn 1.600 tỷ đồng tạm ứng cổ tức cho năm tài chính 2022.
- FLC và FLC Homes dự chi 2.000 tỷ đồng để mua lại tòa nhà 265 Cầu Giấy.
- PAT: 9 tháng đầu năm 2022 ghi nhận lãi đột biến với giá trị lên tới 778,5 tỷ đồng.
- TCH: Tài Chính Hoàng Huy dự định chi hơn 800 tỷ đồng trả cổ tức trong năm 2022.
- ABB: ABBank được NHNN chấp thuận nâng vốn điều lệ thêm 1.000 tỷ đồng.
- Chứng khoán VPS lãi 9 tháng gần 730 tỷ đồng, dư nợ margin giảm về dưới 8.000 tỷ đồng.
- IDP: Quý III báo lãi gần 200 tỷ đồng, sửa quốc tế vượt 43% kế hoạch lợi nhuận năm.

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	24/10/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.019,82	-3,65%	-3,96%	-15,25%	-31,93%
HNX30 INDEX	360,92	-5,56%	-6,19%	-21,67%	-55,08%
VN30 INDEX	1.010,57	-4,05%	-4,79%	-16,85%	-34,20%
S&P 500	3.752,75	2,37%	4,74%	1,61%	-21,26%
Dow Jones	31.082,56	2,47%	4,89%	5,04%	-14,46%
Nasdaq	10.859,72	2,31%	5,22%	-0,08%	-30,59%
Shanghai Composite	3.038,93	0,13%	-1,08%	-1,60%	-16,51%
Nikkei 225	27.286,77	1,47%	1,91%	0,49%	-5,23%
Thailand SET	1.591,32	-0,09%	1,96%	-2,48%	-4,00%
Malaysia	1.446,42	0,61%	4,63%	1,50%	-7,73%
Philippine	5.983,56	-1,20%	1,33%	-4,41%	-15,99%
Indonesia JCI	7.017,77	0,53%	2,98%	-2,24%	6,63%
FTSE 100	6.969,73	0,37%	1,62%	-0,70%	-5,62%
DAX	12.730,90	-0,29%	2,36%	3,64%	-19,86%
CAC 40	6.035,39	-0,85%	1,74%	4,36%	-15,62%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities



## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HU3	5.770	1.600	6,85%
TPC	10.100	19.700	6,43%
HTV	11.650	1.700	5,91%
VPD	24.750	44.900	5,77%
MCP	14.950	2.400	5,28%
VAF	12.050	6.200	4,33%
LBM	42.450	1.800	3,54%
CVT	45.850	100	3,38%
CCI	28.850	600	3,04%
PGD	28.800	4.200	2,67%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VNT	73.900	200	9,97%
SDU	28.900	5.700	9,89%
DNM	18.900	100	9,88%
MAS	33.400	100	9,87%
HJS	33.900	100	9,71%
KTT	9.200	100	9,52%
TV3	17.800	7.500	9,20%
TOT	11.200	1.200	8,74%
VBC	21.400	1.600	8,63%
L40	19.900	1.100	8,15%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VGC	46.500	1.708.400	-7,00%
TTF	4.650	2.037.600	-7,00%
LEC	9.300	5.500	-7,00%
LCG	7.440	3.749.200	-7,00%
HCM	18.600	5.882.600	-7,00%
DPG	27.900	987.000	-7,00%
CTR	55.800	505.300	-7,00%
ABR	9.300	2.100	-7,00%
STB	15.950	22.530.300	-7,00%
TCD	8.110	603.000	-7,00%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PVB	15.300	435.800	-10,00%
KLF	900	6.789.600	-10,00%
HUT	18.000	3.842.700	-10,00%
DVG	3.600	445.500	-10,00%
AMV	4.500	1.407.100	-10,00%
HLC	10.900	1.000	-9,92%
API	10.900	279.300	-9,92%
L14	46.400	330.200	-9,90%
CSC	44.700	117.000	-9,88%
PSD	19.200	23.900	-9,86%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	VNM	95.508	HPG	232.352
2	MSN	51.118	VHM	152.753
3	VCB	45.590	VND	84.139
4	FRT	39.838	STB	56.416
5	DCM	35.485	SSI	51.120
6	GAS	30.684	VIC	36.052
7	TLG	28.289	NVL	35.279
8	PVD	16.964	CTG	31.226
9	BID	12.194	FUEVFNVD	29.743
10	NLG	11.361	DXG	24.801

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	PVS	17.653	IDC	1.445
2	PVI	1.623	EVS	412
3	BVS	1.402	DHT	385
4	L14	1.301	PCE	59
5	MBG	890	HGM	42
6	VCS	271	GMX	35
7	VDL	230	CAP	26
8	DP3	180	IVS	24
9	HMH	177	TNG	15
10	TKU	101	SLS	14

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

## CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	24/10/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	85,43	-1,08%	-0,04%	8,50%	13,59%
Oil Brent	USD/bbl.	93,86	1,21%	2,44%	8,95%	20,67%
Thép thanh	CNY/MT	3.649,00	0,33%	-1,22%	-3,16%	-
Nhôm	USD/MT	2.195,25	-0,16%	-4,74%	0,15%	-21,68%
Đồng	USd/lb.	349,25	1,88%	2,25%	4,47%	-20,80%
Than	USD/MT	390,00	-0,50%	-0,64%	-12,26%	129,95%
Đường	USd/lb.	18,38	-0,05%	-2,44%	3,20%	-0,27%
Ngô	USd/bu.	680,25	0,04%	-0,48%	0,52%	14,66%
Gas	USD/MMBtu	4,91	-7,45%	-18,12%	-28,06%	31,69%
Sữa	USD/cwt	21,82	-0,05%	0,23%	9,76%	18,46%
Vàng	USD/t oz.	1.663,70	1,19%	-0,02%	0,49%	-9,63%
Bạc	USD/t oz.	19,41	2,02%	3,66%	2,62%	-17,55%
Lúa Mỳ	USd/bu.	851,50	0,18%	-1,10%	-3,29%	10,58%
Thịt lợn	USd/lb.	89,13	2,41%	-4,55%	-5,61%	9,39%

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***